

Số: 700/2024/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 278/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2022 về Tranh chấp ly hôn, giữa:

* *Nguyên đơn:* **Chị Phạm Thị Huyền Tr**, sinh năm 1986; Căn cước công dân số 036186007xxx; Đăng ký thường trú: ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ liên hệ: Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: **Bà Ngô Thị Thanh Th**-Luật sư-Văn phòng Luật sư Ngô Ngọc Thủy- Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn:* **Anh Phạm Lê Q**, sinh năm 1986; Căn cước công dân số 038086031xxx; Hộ khẩu thường trú: ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: **Ông Hà Mạnh H** - Luật sư Công ty Luật TNHH Hà_Nguyễn - Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Bà Hoàng Thị L**, sinh năm 1962; Căn cước công dân số 038162009xxx; Đăng ký thường trú: ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội;

- **Bà Hoàng Thị L1**, sinh năm 1968; Căn cước công dân số 038168029xxx; Đăng ký thường trú: phường Tràng Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- **Bà Nguyễn Thị Song H1**, sinh năm 1970; Căn cước công dân số 002170000xxx; Đăng ký thường trú: phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- **Ông Hoàng Văn N**, sinh năm 1965; Căn cước công dân số 038065000xxx; Đăng ký thường trú: phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- **Bà Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1978; Căn cước công dân số 038178019xxx; Đăng ký thường trú: phường Tràng Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Ông Hoàng Ngọc H3**, sinh năm 1974; Căn cước công dân số 038074007xxx; Đăng ký thường trú: phường Tràng Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Anh Phạm Lê M**, sinh năm 1991; Căn cước công dân số 038091040xxx; Đăng ký thường trú: ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị L, bà Hoàng Thị L1, bà Nguyễn Thị Song H1, ông Hoàng Văn N, bà Nguyễn Thị H2, ông Hoàng Ngọc H3 và anh Phạm Lê M: **Chị Nguyễn Bảo L2**, sinh năm 1991; Căn cước công dân số: 001191000xxx; Đăng ký thường trú: Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba

Đình, Hà Nội; Địa chỉ liên hệ: Thụy Khuê, Phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành và văn bản trình bày ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Huyền Tr và anh Phạm Lê Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung:** Xác nhận chị Phạm Thị Huyền Tr và anh Phạm Lê Q có 02 con chung là Phạm Hoàng Mộc M1 (nữ), sinh ngày 23/12/2015; Phạm Hoàng Hạ V (nữ), sinh ngày 10/11/2019. Giao chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; Anh Phạm Lê Q cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng/tháng/con); Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu M1, cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Tr, anh Q tự xác nhận đã thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Đối với 12 bất động sản tại xã Ninh Sơn, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (đứng tên anh Phạm Lê Q): Bà Nguyễn Thị H2, ông Hoàng Ngọc H3, bà Hoàng Thị L, bà Nguyễn Thị Song H1, ông Hoàng Văn N, anh Phạm Lê M, bà Hoàng Thị L1 và anh Phạm Lê Q tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- **Nợ chung:** Chị Phạm Thị Huyền Tr và anh Phạm Lê Q tự xác nhận tính đến ngày 31/7/2024 không có khoản nợ nào chung.

Việc vay nợ giữa anh Phạm Lê Q với ông Hoàng Ngọc H3, bà Nguyễn Thị H2 và bà Hoàng Thị L sẽ do anh Q, ông H3, bà H2 và bà L tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tr, anh Q để chị Tr chịu toàn bộ án phí sơ thẩm gồm 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp; Hoàn trả chị Tr số tiền 57.400.000 đồng (năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 69932 ngày 01/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Hoàn trả bà Hoàng Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 64772 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Hoàn trả bà Nguyễn Thị H2 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.100.000 đồng (mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 64773 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Hoàn trả anh Phạm Lê M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 64774 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Hoàn trả bà Hoàng Thị L1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 64775 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Hoàn trả bà Nguyễn Thị Song H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 64776 ngày 09/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà